

Số/No: 2203-01.P.TT

TPHCM, ngày 22 tháng 03 năm 2019
HCMC, 22nd Mar 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK
TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES COMMISSION 'S
PORTAL AND HO CHI MINH STOCK
EXCHANGE 'S PORTAL**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước /The State Securities Commission
- Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM/ Ho Chi Minh Stock Exchange

- Tên tổ chức/ *organization name*: CÔNG TY CP LICOGI 16
-Mã chứng khoán / *securities symbol*: LCG
-Địa chỉ trụ sở chính / *address*: 24a, Phan Đăng Lưu, P6, Quận Bình Thạnh, TPHCM
-Điện thoại / *telephone*: 028.39411375
-Fax: 028.39411376
-Người thực hiện công bố thông tin / *submitted by*: Nguyễn Dương Hoàng Anh Khoa
Chức vụ / *position*: Người được ủy quyền công bố thông tin
-Loại thông tin công bố: ☐ định kỳ ☒ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu
Information disclosure type : ☐ periodic ☒ irregular ☐ 24h ☐ on demand

Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16 Ninh Thuận (trong đó có 88% vốn góp của LICOGI 16) nhận Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nhà máy điện mặt trời Solar farm Nhơn Hai 35MWp của UBND Tỉnh Ninh Thuận. Tổng vốn đầu tư: 854 tỷ đồng.

Khởi công dự án: tháng 7/2019.

Hoàn thành dự án: tháng 7/2020.

Nghiệm thu, đóng điện: tháng 1/2021

Content of information disclosure

LICOGI 16 Ninh Thuan Renewable Energy Investment Jsc (in which LICOGI 16 has 88% of equity) received The Decision of Ninh Thuan people's committee on approval of investing Solar farm Nhon Hai, 35MWp. Total investment : VND 854 bil.

Construction starts: 7/2019 finishes: 7/2020.

Handover, generate power: 1/2021

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22/03/2019 tại đường dẫn:
<http://licogi16.vn/vi/investor/403/thong-bao-co-dong.html>.

This information was disclosed on Company's Portal on date 22/03/2019, available at:
<http://licogi16.vn/vi/investor/403/thong-bao-co-dong.html>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.



I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

NGƯỜI UQ CBTT

Person authorized to disclose information



A handwritten signature in blue ink, appearing to be "mh", written over the red stamp.

NGUYỄN DƯƠNG HOÀNG ANH KHOA



Số: 350 /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 12 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg ngày 11/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BCT ngày 12/9/2017 của Bộ Công thương quy định về phát triển dự án và Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời;

Căn cứ Quyết định số 4927/QĐ-BCT ngày 27/12/2018 của Bộ Công thương về phê duyệt bổ sung Dự án Nhà máy điện mặt trời Solar Farm Nhơn Hải, công suất 35MWp vào Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành quy định tiêu chí lựa chọn dự án đầu tư điện sử dụng năng lượng mặt trời trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng tái tạo Licogi 16 Ninh Thuận nộp ngày 21 tháng 01 năm 2019;

Căn cứ báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 642/SKHĐT-EDO ngày 27 tháng 02 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO LICOGI 16 NINH THUẬN.**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4500624518 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 02/7/2018 và thay đổi lần thứ 1 ngày 30/11/2018.

Địa chỉ trụ sở chính: Đường Kiên Kiên - Vĩnh Hy, thôn Khánh Phước, xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Thành;

Ngày sinh: 21/04/1983;

Quốc tịch: Việt Nam;

Chứng thực cá nhân số 001083021970, do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 07/02/2017;

Chức vụ: Giám đốc;

Địa chỉ thường trú: 231/5C2 Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Chỗ ở hiện tại: 231/5C2 Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: Nhà máy điện mặt trời Solar Farm Nhơn Hải 35MWp.

2. Mục tiêu dự án: Sản xuất điện từ năng lượng mặt trời.

3. Quy mô dự án:

- Quy mô công suất: 35MWp;

- Quy mô xây dựng: Công suất lắp đặt DC 35MWp (tương đương 28MW AC); số lượng tấm pin (poly-340Wp) 102.942 tấm; số lượng inverter 2.000kW/ 14 máy; số lượng máy biến áp 4MVA 7 máy; công suất TBA 22/110kV 1x40MVA; đường dây 110kV mạch kép dây dẫn phân pha tiết điện 2xACSR-240 đầu nối nhà máy chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Hải – Nam Cam Ranh 8,2km.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Khánh Phước, xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

5. Diện tích đất sử dụng: Khoảng 42ha. *(Diện tích sử dụng đất thực tế của dự án sẽ được xác định cụ thể ở bước cho thuê đất).*

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 854.104.000.000 *(Tám trăm năm mươi bốn tỷ, một trăm linh bốn triệu)* đồng.

Trong đó:

- Vốn góp để thực hiện dự án: 170.820.000.000 *(Một trăm bảy mươi tỷ, tám trăm hai mươi triệu)* đồng, chiếm tỷ lệ 20% tổng vốn đầu tư;

- Vốn huy động: 683.284.000.000 *(Sáu trăm tám mươi ba tỷ, hai trăm tám mươi bốn triệu)* đồng, chiếm tỷ lệ 80% tổng vốn đầu tư.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 (Năm mươi) năm, kể từ ngày được cấp Quyết định chủ trương đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư: Hoàn thành xây dựng dự án trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp Quyết định chủ trương đầu tư, cụ thể:

- Hoàn thành các thủ tục pháp lý liên quan (đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, môi trường ...) để đủ điều kiện khởi công dự án theo quy định: Tháng 3/2019-Tháng 7/2019.

+ Bồi thường giải phóng mặt bằng: Tháng 3/2019-04/2019.

+ Khởi công dự án: Tháng 7/2019.

- Hoàn thành dự án: tháng 7/2020.

- Nghiệm thu, đóng điện: tháng 01/2021.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

1. Về tiền thuê đất:

- Cơ sở pháp lý áp dụng ưu đãi:

+ Khoản 3, Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi bổ, sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.

+ Khoản 6, Điều 18 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về tiền thuê đất, thuê mặt nước.

+ Điều 4 Quy định về chính sách ưu đãi sử dụng đất đối với các dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi:

+ Đối tượng: Diện tích đất thuê để xây dựng các công trình dự án Nhà máy điện mặt trời Solar Farm Nhơn Hải 35MWp được miễn tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê.

+ Điều kiện hưởng ưu đãi: Để được hưởng chính sách ưu đãi nêu trên, dự án phải đáp ứng các tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn đã được quy định tại Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác về cơ sở xã hội hóa do cơ quan có thẩm quyền ban hành; đồng thời doanh nghiệp chỉ được hưởng ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất sau khi làm các thủ tục để được miễn, giảm; trường hợp chậm làm thủ tục miễn, giảm thì khoảng thời gian chậm làm thủ tục không được miễn, giảm tiền thuê đất quy định tại Khoản 6, Điều 18 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; Khoản 6, Điều 3 Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ và Khoản 2, Điều 5 Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:

- Cơ sở pháp lý áp dụng ưu đãi: Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

- Đối tượng được ưu đãi: Đất để xây dựng các công trình điện mặt trời của dự án Nhà máy điện mặt trời Solar Farm Nhơn Hải 35MWp thuộc lĩnh vực đặc biệt



ưu đãi đầu tư, thuộc địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được miễn thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

- Điều kiện để được hưởng ưu đãi: Để được hưởng chính sách ưu đãi nêu trên, dự án Nhà máy điện mặt trời Solar Farm Nhơn Hải 35MWp phải đáp ứng các tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn đã được quy định tại Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác về cơ sở xã hội hóa do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

3. Về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý áp dụng ưu đãi:

+ Khoản 6, Điều 15; Điểm b, Khoản 1 và Khoản 4, Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp;

+ Khoản 12, Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế.

- Đối tượng ưu đãi:

+ Ưu đãi về thuế suất: Thu nhập của Doanh nghiệp từ thực hiện hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực môi trường được áp dụng thuế suất 10% trong suốt thời gian hoạt động kể từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ dự án đầu tư.

+ Ưu đãi về miễn, giảm thuế: Doanh nghiệp được miễn thuế 04 (bốn) năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 (chín) năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới trong lĩnh vực xã hội hóa tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính liên tục từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba (03) năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư.

- Điều kiện để được hưởng ưu đãi: Để được hưởng các chính sách ưu đãi nêu trên, dự án Nhà máy điện mặt trời Solar Farm Nhơn Hải 35MWp phải đảm bảo các tiêu chí về quy mô, tiêu chuẩn của cơ sở được hưởng chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa quy định tại Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời, Công ty Cổ phần đầu tư năng lượng tái tạo Licogi 16 Ninh Thuận phải đáp ứng các điều kiện áp dụng ưu đãi thuế theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP và Khoản 17, 18 và 19 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Ưu đãi về thuế nhập khẩu: Dự án Nhà máy điện mặt trời Solar Farm Nhơn Hải 35MWp được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định theo quy định tại Khoản 11, Khoản 13 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

1. Trách nhiệm của nhà đầu tư:

Lập và trình duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định của Luật Xây dựng, Luật Điện lực và pháp luật có liên quan làm cơ sở để triển khai thực hiện dự án; hoàn thành các thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường trước khi khởi công xây dựng để tránh ảnh hưởng đến môi trường tại khu vực dự án.

2. Về ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án:

Nhà đầu tư phải ký quỹ bảo đảm thực hiện đầu tư dự án không được chậm quá 30 ngày kể từ khi dự án đầu tư được quyết định chủ trương đầu tư; việc ký quỹ phải thực hiện theo quy định tại Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2016 và Quyết định số 69/2018/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 07/4/2016 quy định ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và cam kết của Nhà đầu tư tại văn bản đề nghị thực hiện dự án ghi ngày 09/01/2019.

3. Về tiến độ thực hiện dự án:

a) Nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ ghi tại Quyết định chủ trương đầu tư và thực hiện các cam kết khác của Nhà đầu tư tại văn bản đề nghị thực hiện dự án ghi ngày 09/01/2019.

b) Nhà đầu tư không thực hiện việc chuyển nhượng dự án dưới bất kỳ hình thức đầu tư nào cho các nhà đầu tư khác trong các khâu chuẩn bị, triển khai thực hiện và kết thúc xây dựng đưa dự án vào hoạt động theo cam kết của nhà đầu tư tại văn bản đề nghị thực hiện dự án ghi ngày 09/01/2019.

4. Chế độ báo cáo: Nhà đầu tư phải thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện dự án định kỳ hàng tháng, quý, năm gửi theo quy định Luật Đầu tư; Quyết định số 68/2016/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định công tác giám sát dự án đầu tư và xử lý sau giám sát đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và Quyết định số 133/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 68/2016/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh và các quy định khác có liên quan.

5. Chấm dứt hiệu lực, thu hồi Quyết định chủ trương đầu tư dự án, chấm dứt hoạt động của dự án trong các trường hợp sau đây:

a) Dự án đầu tư chấm dứt hoạt động theo Điều 48 Luật Đầu tư năm 2014.

b) Nhà đầu tư vi phạm các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng, điện lực thuộc trường hợp phải chấm dứt hoạt động dự án.

c) Nhà đầu tư không thực hiện đúng nội dung ký quỹ theo quy định hiện hành theo Khoản 2 Điều 3 Quyết định này và theo cam kết ký quỹ thực hiện dự án của Nhà đầu tư.

d) Nhà đầu tư vi phạm nội dung Quyết định chủ trương đầu tư; tiến độ thực hiện dự án mà Nhà đầu tư đã cam kết (theo từng mốc thời gian cụ thể) mà không có lý do chính đáng, không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản.



đ) Nhà đầu tư vi phạm cam kết không chuyển nhượng dự án cho nhà đầu tư khác dưới bất kỳ hình thức đầu tư nào quy định tại Điều b, Khoản 3 Điều này.

Nhà đầu tư vi phạm các nội dung quy định nêu trên, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sẽ xử lý chấm dứt hiệu lực, thu hồi Quyết định chủ trương đầu tư và chấm dứt hoạt động dự án theo quy định của pháp luật hiện hành; Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm các chi phí liên quan đến dự án.

6. Các vấn đề liên quan: Nhà đầu tư có trách nhiệm phối hợp với Sở Giao thông Vận tải để tránh chồng lấn giữa dự án do ngành giao thông quản lý với hồ sơ dự án cũng như các thủ tục về đầu nối vào đường 702 hiện hữu do ngành giao thông vận tải quản lý; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tránh ảnh hưởng đến tuyến đường ống chính Tân Mỹ và nằm trong vùng tưới của Tiểu dự án: Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Nhơn Hải – Thanh Hải thuộc dự án “Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán – ADB8 và phối hợp với các Sở, ngành, địa phương của tỉnh để tránh các quy hoạch của các ngành và địa phương (nếu có) để bố trí các công trình dự án phù hợp, giảm thiểu tác động đến sản xuất và sinh hoạt của người dân vùng dự án cũng như tránh ảnh hưởng đến các công trình, quy hoạch khác trong khu vực dự án.

Điều 4. Quyết định chủ trương đầu tư dự án Nhà máy điện mặt trời Solar Farm Nhơn Hải 35MWp có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Quyết định này được lập thành 03 (ba) bản gốc. Nhà đầu tư được cấp 01 (một) bản; 01 (một) bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và 01 (một) bản được lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.(Hào)



Lưu Xuân Vĩnh